**KỀ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 27.**

**Từ ngày 18/3/2024 đến ngày 23/3/2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày dạy** | **Môn** | **Tiết CT** | **Tên bài dạy** |
| **Thứ Hai**  **18/3/2024** | HĐTN  Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán | 79  261  262  131 | SHDC. Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình  Ôn tập 1: LT đọc lưu loát và đọc hiểu văn bản truyện  Ôn tập 1: LT viết chữ hoa: *Q, R, S, T, Ư, V, X, Y*  Mét ( tiết 1 ) |
| **Thứ Ba**  **19/3/2024** | Đạo đức  TNXH | 27  53 | Em yêu quê hương ( tiết 3)  Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu( tiết 1) |
| **Thứ Tư**  **20/3/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  TNXH | 263  264  132  54 | Ôn tập 2: LT đọc lưu loát và đọc hiểu văn bản thông tin  Ôn tập 2: LT nghe - viết  *Chiều mùa hạ.*  Mét ( tiết 2)  Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu( tiết 2) |
| **Thứ Năm**  **21/3/2024** | Tiếng Việt  Toán | 265  133 | Ôn tập 3: LT đọc lưu loát, đọc hiểu, đọc thuộc lòng văn bản thơ  Ki-lô-mét ( tiết 1) |
| **Thứ Sáu**  **22/3/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  Tiếng Việt  HĐTN | 266  267  134  268  80 | Ôn tập 3: LT nghe - kể *Món quà quê*  Ôn tập 4: LT đọc lưu loát, đọc hiểu văn bản miêu tả  Ki-lô-mét ( tiết 2)  Ôn tập 4: LT từ chỉ đặc điểm, dấu câu (dấu chấm than, dấu phẩy)  HĐGDTCĐ.Múa dân vũ theo bài “Chung sống”  Làm chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương” |
| **Thứ bảy**  **23/3/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  HĐTN | 269  270  135  81 | Ôn tập 5: LT đọc lưu loát và đọc hiểu *Một ngày ở vườn quốc gia*  Ôn tập 5: LT thuật lại một việc được tham gia. Luyện tập chia sẻ một bài thơ về thiên nhiên  Khối trụ - Khối cầu ( tiết 1)  SHL.Chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình  TLHĐ: Hay phá phách đồ của người khác |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**SHDC: Biểu diễn văn nghệ và chủ đề gia đình**

**Tuần: 27 Tiết: 79 Ngày dạy: 18/03/2024**

**( TPT THỰC HIỆN )**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: ÔN TÂP 1: Luyện tập đọc lưu loát và đọc hiểu văn bản truyện***

***Luyện tâp viết chữ hoa Q,R,S,T,Ư,V,X,Y***

Tuần: 27 Tiết: 261+262 Ngày dạy: 18/03/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng và rõ ràng câu chuyện, bài thơ, biết ngắt nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu, chỗ ngắt nhịp thơ. Tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút. Hiểu nội dung bài đọc. Nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thể hiện qua hành động, lời nói.

- Biết trao đổi ý kiến về bài đã học (nêu những câu thơ, câu văn hay nói về cây cối hoặc loài vật, cảnh vật; nêu tên một nhân vật yêu thích và giải thích được vì sao mình yêu thích.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực giao tiếp và hợp tác. Giúp hình thành và phát triển các phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

+ Tranh minh họa các bài đọc (Bài tập 1).

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  | **1. Khởi động:**  **-** Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ đầu kì II.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS thi đua nhau kể. |
|  | **2. Hướng dẫn học sinh ôn tập**  **\* Hoạt động 1: Ghép tranh với tên bài đọc phù hợp**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1  - YC HS thảo luận nhóm đôi: 1HS chỉ vào tranh minh họa, 1HS nêu bài đọc tương ứng. Nếu cảm thấy chưa chắc chắn, có thể mở lại sách để xem lại.  - Mời 2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  *-* NX, tuyên dương HS. | - 2HS đọc  - HS ngồi cùng bàn thảo luận cùng nhau.  - HS trao đổi, NX, chốt kết quả đúng |
|  | **\* Hoạt động 2: Đọc bài em thích trong bài đọc đã tìm được ở HKI**  - Gọi HS đọc YC bài tập  + Cho hs Làm việc cá nhân:  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Mời một số HS đọc bài trước lớp, Trả lời một trong 2 câu hỏi của bài.  - NX, tuyên dương HS. | 2-3 HS đọc.  Từng em chọn đọc một bài mình thích (HS đọc chậm chỉ đọc 1, 2 đoạn; HS khá đọc cả bài)  - HS chọn bài, đọc trong 2 phút. |
|  | **\* Hoạt động 3: Trao đổi với bạn về một nhân vật theo gợi ý**  - Gọi HS đọc YC bài tập  + Cho làm việc theo nhóm 4 theo gợi ý: tên bài đọc, tên nhân vật, lời nói của nhân vật  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Mời một số HS đọc bài trước lớp, Trả lời một trong 2 câu hỏi của bài.  - NX, tuyên dương HS. | - HS thực hiện theo nhóm bốn.  - HS lần lượt đọc.  - 3HS lần lượt đọc và thực hiện các yêu cầu trước lớp  - Lớp NX |
|  | **\* Hoạt động 4: Ôn các chữ hoa đã học: Q, R, S, X, T, U,V, Ư**  **-** Cho hs viết vào vở bài tập  GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý tư thế ngồi viết  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em được ôn lại những kiến thức nào?  - YC HS tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học,  - CBBS: Ôn tập tiết 3+4.  - GV nhận xét giờ học. | -HS viết  - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: MÉT (T1)***

Tuần: 27 Tiết: 131 Ngày dạy: 18/03/2024

***I. Yêu cầu cần đạt***

Nhận biết được đơn vị đo độ dài mét: tên gọi, kí hiệu, cách đọc, cách viết, độ lớn.

Thực hiện được việc ước lượng và đo độ dài bằng thước mét.

So sánh độ dài của gang tay với 1m.

Làm quen với việc giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến các đơn vị đo độ dài. Sử dụng mối quan hệ giữa hai đơn vị mét và đề-xi-mét, mét và xăng-ti-mét để chuyển đổi đơn vị đo.

- Năng lực: tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập, trung thực, trách nhiệm, yêu nước

\*Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và xã hội

**II. Đồ dùng dạy hoc**

GV: thước mét, bài giảng điện tử.

HS: Bảng con, sách vở.

**III.Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 2’ | **1.Khởi động**   * GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn” * GV đọc số đo với đơn vị đo đề-xi-mét và yêu cầu HS đổi sang đơn vị xăng-ti-mét (hoặc ngược lại) | * HS chơi |
| 8’ | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **2.1** Giới thiệu đợn vị mét   * GV chỉ ra vài đồ vật cần đo. Ví dụ: cục gôm, hộp bút, chiều dài lớp học, chiều dài bảng lớp… * Yêu cầu HS chọn đơn vị đo cho phù hợp với mỗi đồ vật (xăng-ti-mét, đề-xi-mét, gang tay, sải tay, bước chân…) * GV nêu nhu cầu xuất hiện đơn vị đo mới: Muốn đo được độ dài cái bảng, độ dài lớp học … thì ta phải sử dụng một đơn vị đo mới lớn hơn xăng-ti-mét và đề-xi-mét để thuận tiện khi đo. Đơn vị đo mới chính là mét. * Kí hiệu: viết tắt là m, đọc là mét. * GV giới thiệu độ lớn của mét:   1m=10dm, 10dm=1m, 1m=100cm, 100cm=1m  GV giới thiệu các thước mét và cách đo độ dài bằng mét. | * HS nhận xét. * HS viết trên bảng con * HS thảo luận nhóm 4 và trình bày. * HS lắng nghe |
| 22’ | **2.2 Thực hành**  **Bài 1**: Tập viết số đo theo mẫu   * GV viết số đo lên bảng và yêu cầu HS nhận xét cách viết. * GV đọc và yêu cầu HS viết số đo trên bảng con.   VD: 3 m, 5 m, 28 m …  **Bài 2:**   * GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 về mối quan hệ giữa mét với đề-xi-mét và xăng-ti-mét. * GV nhận xét, chốt:   1m=10dm, 10dm=1m, 1m=100cm, 100cm=1m  **Bài 3:**   * Yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn về độ lớn của 1 m.  1. Mấy gang tay của em thì được 1 m? 2. So sánh chiều cao của em với 1m 3. So sánh chiều dài bàn học HS và bàn GV với 1m  * GV lưu ý HS bắt đầu đo từ vạch số 0. * GV nhận xét.   **Bài 4:**   * GV yêu cầu HS ước lượng độ dài bảng lớp, chiều dài và chiều rộng lớp học, chiều cao của cái cửa theo đơn vị mét * GV tổng hợp kết quả ước lượng của HS. * GV yêu cầu HS dùng thước để đo và kiểm tra tính chính xác khi ước lượng bằng mắt.   GV nhận xét, khen ngợi HS. | * HS thảo luận nhóm 4 và trình bày, các nhóm khác nhận xét. * HS ước lượng. * HS dùng thước đo.   HS trả lời, ghi nhớ.   * HS lắng nghe, thực hiện   -HS nếu kết quả  HS lắng nghe |
| 3’ | 3. **Củng cố và nối tiếp**   * Em học được gì qua bài học ngày hôm nay? * Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | - Học sinh trả lời câu hỏi |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: ĐẠO ĐỨC LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: EM YÊU QUÊ HƯƠNG (T3)***

Tuần: 27 Tiết: 27 Ngày dạy: 19/03/2024

1. Yêu cầu cần đạt:

- Tự xác định và chủ động thực hiện những việc làm giữ gìn, bảo vệ cảnh quan phù hợp

với khả năng của bản thân. Trao đổi, chia sẻ ý kiến với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập. Nêu và thực hiện được những việc làm giữ gìn cảnh đẹp thiên nhiên ở quê hương.Quan sát, tìm hiểu về cảnh đẹp thiên nhiên quê hương; tham gia thực hiện các hoạt

động, việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ vẻ cảnh đẹp của quê hương.

- Nêu được địa chỉ của quê hương em.Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình.Thực hiện được việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi thể hiện tình yêu quê hương yêu thương gia đình; kính trọng, biết ơn người có công với quê hương.

- Yêu nước: Chủ động thực hiện những việc làm giữ gìn, bảo vệ cảnh đẹp của quê hương.

***\* lồng ghépGDĐP:chủ đề 1: Vùng đất Phú Yên***

2. Đồ dùng dạy học:

a. GV:SGK, bộ tranh, video clip về quê hương em.

b. Học sinh: SGK, VBT.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| 5 phút | 1.Khởi động:  - Tổ chức cho HS hát.  - GV giới thiệu và ghi tựa: Em yêu quê hương (tiết 3). | - Cả lớp hát.  -Lắng nghe và nhắc lại tựa bài. |
| 25 phút | 2. Hoạt động hình thành kiến thức mới  . Hoạt động 1: Vẽ, hát, đọc thơ giới thiệu về vẻ đẹp quê hương.  - Cho HS phân nhóm theo các hoạt động đã đăng kí: vẽ tranh, hát, đọc thơ và chuẩn bị trình bày kết quả hoạt động.  - Tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả hoạt động. | - Hoạt động nhóm, chia sẻ cho nhau việc làm của bản thân  - Các nhóm chọn một việc chia sẻ trước lớp.  - HS chia sẻ cảm nhận khi xem tranh, nghe các bài hát, bài thơ về quê hương. |
|  | b. Hoạt động 2: Chia sẻ những việc em đã và sẽ làm để thể hiện tình yêu với quê hương.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi để chia sẻ với các bạn trong lớp về kết quả thực hiện những việc làm thể hiện tình yêu quê hương qua một tuần rèn luyện ở nhà.  \* Luật chơi: Cả lớp sẽ cùng hát và chuyền hoa  theo giai điệu bài hát. GV hát cùng. Khi GVdừng hát, hoa ở tay ai thì HS đó sẽ chia sẻ về việc mình đã làm trong tuần, cảm nhận khi thực hiện việc làm đó, cảm nhận của người thân khi mình thực hiện việc làm đó. Sau khi chia sẻ xong, cả lớp tiếp tục hát, trò chơi lại tiếp tục.  - Tổng kết lại những hoạt động HS đã làm để thể hiện tình yêu với quê hương và tổ chức cho HS chia sẻ về những việc mình sẽ làm để thể hiện tình yêu quê hương. | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe. |
| 5 phút | 3.Vận dụng:  - Tổ chức cho HS đọc bài thơ trong phần Ghi nhớ, SGK Đạo đức 2, trang 59.  + Bài thơ muốn nói với em điều gì?  + Em sẽ thay đổi điều gì để thực hiện tốt hơn những việc làm thể hiện tình yêu quê hương?  ***\*Lồng ghép GDĐP:***  ***- Cho hs thảo luận nhóm 4:***  ***+ Sưu tầm ca dao tục ngữ nói về vùng đất Phú Yên kể cảnh đẹp.***  ***+ Nói điều tư hào nơi em sinh sống***  ***-GV cho các nhóm trình bày, bổ sung.***  ***- Gv nhận xét, tuyên dương***  - Dặn dò: Về nhà các em tiếp tục thực hiện những việc làm thể hiện tình yêu quê hương.Nhắc nhở bạn bè, người thân cùng thực hiệnnhững việc làm thể hiện tình yêu quê hương.  - Xem trước bài: Giữ gìn cảnh đẹp quê hương.  - Nhận xét tiết học. | - Vài HS đọc.  + Trả lời.  + Trả lời.  -Hs thảo làm nhóm đôi:  ***+ Chóp Chài, núi Nhạn, sông Đà***  ***Thiên thời, địa lơi, Tuy Hòa,Phú Yên……***  ***+Nơi em sinh sống rất bình yên,nhiều cảnh đẹp, danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử,….***  - HS nghe. |

4. Điều chỉnh sau bài dạy:

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU (T1)***

Tuần: 27 Tiết: 53 Ngày dạy: 19/03/2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nêu được một số bệnh thường gặp ở cơ quan bài tiết nước tiểu.

- Nêu được sự cần thiết và thực hiện được việc uống đủ nước, không nhịn tiểu để phòng tránh bênh sỏi thận.

**-**Biết được việc uống đủ nước, không nhịn tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.

**-** Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.

**-**Trách nhiệm: có ý thức giữ vệ sinh cá nhân, thực hiện các quy tắc bảo vệ sức khỏe và an toàn cho bản thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* GV: Các hình trong bài 24 SGK, phiếu để ghi thời điểm uống nước trong ngày.
* HS: SGK, VBT, hình ảnh, bài viết về bệnh sỏi thận, giấy A4, hộp màu.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1.Hoạt động khởi động và khám phá**   * G V đặt câu hỏi: Em thường uống mấy cốc nước mỗi ngày? * GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu”. | * HS trả lời * Ghi tên bài học vào vở. |
|  | **2.Hoạt động hình thành, phát triển năng lực nhận thức, tìm hiểu: (25 -27’)**  **2.1.Hoạt động 1:** Tìm hiểu câu chuyện của bạn Nam  G V tổ chức HS thảo luận nhóm:  + Quan sát và nói về nội dung các hình.  + Bạn Nam có thể bị bệnh gì nếu giữ thói quen sinh hoạt này?   * Một số nhóm HS trình bày. * HS và GV nhận xét, nhấn mạnh lại các dự đoán của HS liên quan bệnh sẽ xảy ra nếu không chăm sóc, vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu đúng cách và dẫn dắt sang hoạt động tiếp theo. | - HS quan sát các tranh và thảo luận nhóm nói về Bạn Nam có thể bị bệnh gì nếu giữ thói quen sinh hoạt như thế.  HS trinh bày  Các nhóm khác nhận xét. |
|  | **2.2.Hoạt động 2:** Một số bệnh thường gặp ở cơ quan bải tiết nước tiểu  -GV yêu cầu HS tạo thành các nhóm đôi.  -GV yêu cầu HS quan sát các hình trong SGK trang 97 và trả lời câu hỏi:  + Điều gì đã xảy ra với bạn Nam?  + Bác sĩ đã nói với Nam những gì?  -GV tổ chức cho HS trình bày trước lớp.  -GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.  *Kết luận:* Cơ quan bài tiết nước tiểu có thể bị viêm, sỏi thân nếu em uống không đủ nước, nhịn tiểu thường xuyên và không giữ vệ sinh cơ thể. | HS tao thành nhóm đôi quan sát và trả lời các câu hỏi.  HS trình bày trước lớp  Nhóm khác nhận xét và rút ra kết luận |
|  | **2.3.Hoạt động 3:** Bệnh sỏi thận  - GV chia lớp thành nhóm 4 HS, yêu cầu HS chia sẻ với bạn về bệnh sỏi thận.  *'*  HS sử dụng những hình ảnh, bài viết về bệnh sỏi thận đã sưu tầm được trước đó để chia sẻ thông tin với bạn. Nhóm tập hợp các ý kiến, hình ảnh, bài viết dán vào giấy A4, trang trí khung, tiêu đề cho đẹp và ấn tượng. Nhóm trưởng cử đại diện lên chia sẻ trước lớp.   * GV quan sát, HS nêu được nguyên nhân, triệu chứng, cách phòng ngừa bệnh sỏi thận. * GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.   *Kết luận:* Sỏi thận do các chất khoáng có trong nước tiểu lắng đọng lại ở thận lâu ngày tạo thành. Triệu chứng thường gặp nhất là đau quặn thận. Nguyên nhân do chế độ ăn uống chưa khoa học và uống quá ít nước. | - Cả lớp chia nhóm tham gia thảo luận.  - HS lên bảng ghi đáp án (viêm đường tuyến niệu, sỏi thận, viêm thận, viêm bể thận, viêm bàng quang, nhiễm trùng nước tiểu.)  HS lắng nghe |
|  | **3. Hoạt động 3:**Liên hê bản thân   * GV yêu cầu HS rút ra những điều mình học được từ câu chuyện của bạn Nam. * GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận. * *Kết luận:* Em cần uống đủ nước, không nhịn tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận. | * HS chia sẻ trước lớp. |
|  | **Hoạt động tiếp nối sau bài học**   * G V yêu cầu HS về nhà chia sẻ với người thân về bệnh sỏi thận. * Tìm hiểu những việc nên làm và không nên làm để giữ vệ SI lủi cơ quan bài tiết nước tiểu. | Học sinh về nhà chuẩn bị ảnh gia đình mang đến lớp trong tuần sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* Ôn tập 2: LT đọc lưu loát và đọc hiểu văn bản thông tin**

**LT nghe - viết  *Chiều mùa hạ.***

Tuần: 27 Tiết: 263+264 Ngày dạy: 20/03/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

*- Nêu đúng tên bài (văn bản thông tin) đã đọc, đọc trôi chảy một đoạn trong bài và trả lời được câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc về nội dung bài, trao đổi với bạn về một thông tin biết thêm từ bài đọc.*

*- Nghe - viết được một đoạn văn ngắn; đặt được câu phân biệt cặp từ dây – giây; phân biệt được s/x, iên/iêng.*

*II. ĐỒ ÙNG DẠY HỌC*

*1. Giáo viên - Phiếu cho HS bắt thăm đoạn đọc và câu hỏi ( nếu có- Thẻ ghi từ ngữ ở BT 4b, cho HS chơi tiếp sức.*

*2. Học sinh: - SHS, VBT.*

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | ***1. Khởi động****: Hát* | -HS hát và múa |
|  | ***2 Khám phá và luyện tập:***  ***Hoạt động 1. Nhớ lại tên bài đọc***  *- HS xác định yêu cầu BT 1, quan sát tranh, trao đổi và thực hiện yêu cầu của bài tập theo nhóm nhỏ.*  *- Cho HS chơi tiếp sức: dựa vào hình ảnh gợi ý, viết tên bài đọc.*  *- GV nhận xét* | -HS đọc yêu cầu BT 1  -HS thảo luận nhóm 4  -HS chơi |
|  | **Hoạt động 2. Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi**  **-** HS xác định yêu cầu BT 2  - HS đọc thành tiếng một đoạn em thích trong một bài đọc ở BT 1 và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài đọc ở BT 1 theo nhóm 4.  - Yêu cầu một số HS đọc bài trước lớp.  - GV nhận xét | -HS đọc yêu cầu BT 2  -HS đọc và TLCH  - HS nhận xét nhóm bạn |
|  | **Hoạt động 3.** **Trao đổi thông tin về bài đọc theo gợi ý**  **-** HS xác định yêu cầu BT 3  - HS trao đổi theo nhóm đôi về thông tin em biết thêm từ bài đọc.  -GV phát phiếu đọc sách cho HS viết vào phiếu: tên bài đọc, thông tin mới.  - GV nhận xét | -HS đọc yêu cầu BT 3  -HS trao đổi nhóm đôi  -HS viết vào phiếu  -HS lắng nghe |
|  | **3. Nghe – viết**  **-** *HS đọc bài Chiều mùa hạ, trả lời câu hỏi về nội dung.*  - HS đánh vần một số tiếng, từ khó đọc dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ.  VD: tha thiết, ao ước, thoang thoảng, …; hoặc do ngữ nghĩa…  - HS nghe GV đọc từng cụm từ và viết vào VBT.  - GV hướng dẫn cách trình bày: Tên bài lùi vào 5-6 ô, dòng đầu tiên lùi vào 2ô. Nhớ viết hoa đầu câu. Hết câu thì viết dấu chấm.  - HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh, giúp bạn soát lỗi.  - GV nhận xét một số bài viết. | -HS đọc đoạn viết  -HS phân tích cấu tạo từ  -HS viết vào vở  -HS soát lỗi |
|  | **5. Luyện tập chính tả - Phân biệt** d/gi, s/x, iên/iêng  a. Phân biệt d/gi  **-** HS xác định yêu cầu của BT 4b.  - GV yêu cầu HS làm vào VBT.  - HS chơi tiếp sức để chữa bài.  - GV nhận xét.  b. Phân biệt s/x, iên/iêng  - HS xác định yêu cầu của BT 4c.  - GV yêu cầu HS làm vào VBT.  Đáp án: chữ s/x – dòng suối, thôn xóm, làng xã, sườn núi; vần iên/iêng – củ riềng, triền núi, biên giới, cồng chiên,  **-** HS chơi tiếp sức để chữa bài.  - GV có thể yêu cầu HS giải nghĩa từ hoặc đặt câu (nếu cần).  - GV nhận xét | -HS đọc yêu cầu bài  -HS viết vào VTV  -HS sửa bài  -HS viết vào VTV  -HS sửa bài  -HS tự đánh giá bài của mình và của bạn |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 7’ | **3. Củng cố và nối tiếp**  GV viết số đo lên bảng và yêu cầu HS đổi đơn vị đo.   * Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | * HS làm vào bảng con. * HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: MÉT (T2)***

Tuần: 27 Tiết: 132 Ngày dạy: 20/03/2024

***I. Yêu cầu cần đạt***

-Nhận biết được đơn vị đo độ dài mét.Thực hiện được việc ước lượng và chọn đơn vị đo phù hợp với các đồ vật.Làm quen với việc giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến các đơn vị đo độ dài. Sử dụng mối quan hệ giữa hai đơn vị mét và đề-xi-mét, mét và xăng-ti-mét để chuyển đổi đơn vị đo.

-Năng lực: tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

-Phẩm chất: Chăm chỉ học tập, trung thực, trách nhiệm, yêu nước

\*Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và xã hội

**II.Đồ dùng dạy học**

1.GV: Bài giảng điện tử.

2. HS: Bảng con, sách vở.

**III.Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1’ | **1. Khởi động**  GV cho HS hát 1 bài hát | * HS hát |
| 27’ | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Bài 1**:   * GV hướng dẫn HS phân tích mẫu:   + Con mèo đã nhảy được đoạn đường dài bao nhiêu xăng-ti-mét?  + Con mèo phải nhảy tiếp đoạn đường bao nhiêu xăng-ti-mét nữa mới đủ 1 m?   * +Làm cách nào em tính được độ dài đoạn đường còn thiếu? * GV nhận xét * GV yêu cầu HS làm câu a, b vào SGK theo nhóm đôi. * GV nhận xét.   **Bài 2:**   * GV yêu cầu HS điền đơn vị đo phù hợp vào chỗ trống và giải thích cách điền.   GV nhận xét, chốt. | -HS quan sát mẫu và trả lời.   * HS thảo luận nhóm đôi và trình bày, các nhóm khác nhận xét. * HS điền đơn vị đo và giải thích cách điền.   - HS khác nhận xét. |
| 7’ | **3. Củng cố và nối tiếp**  GV viết số đo lên bảng và yêu cầu HS đổi đơn vị đo.   * Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | * HS làm vào bảng con. * HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ CƠ QUAN BÀI TIẾT NƯỚC TIỂU (T2)***

Tuần: 27 Tiết: 54 Ngày dạy: 20/03/2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nêu được một số bệnh thường gặp ở cơ quan bài tiết nước tiểu.

- Nêu được sự cần thiết và thực hiện được việc uống đủ nước, không nhịn tiểu để phòng tránh bênh sỏi thận.

**-**Biết được việc uống đủ nước, không nhịn tiểu để phòng tránh bệnh sỏi thận.

**-**Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

* G V: Các hình trong bài 24 SGK, phiếu để ghi thời điểm uống nước trong ngày.
* HS: SGK, VBT, hình ảnh, bài viết về bệnh sỏi thận, giấy A4, hộp màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | 1.Hoạt động khởi động  HS hát | Lớp hát |
|  | **2.Hình thành kiế thức mới**  **2.2.Hoạt động 2:** Xử lí tình huống  -GV giới thiệu tình huống trong SGK: An đã uống rất nhiều nước, bụng bạn căng phồng lên. Chị của bạn An hỏi: “Sao em uống nhiều nước thế?” và An đáp: “Em nghĩ uống nhiều nước cùng lúc thì cơ quan bài tiết nước tiểu của em càng hoạt động tốt hơn”.   * GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Em có đồng tình với ý kiến của bạn An trong tình huống này không? Vì sao? * GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận. * *Kết luận:* Em không nên uống quá nhiều nước cùng một lúc mà nên uống vào nhiều thời điểm trong ngày để cơ thể hấp thụ tù từ sẽ tốt cho sức khoẻ hơn   HS suy nghĩ cá nhân, trình bày ý kiến | * Hs trả lời theo ý kiến của mình trước lớp.   -HS nhận xét và góp ý  -HS lắng nghe |
|  | **2.3.Hoạt động 3:** Các thời điểm cần uống nuớc trong ngày   * GV yêu cầu HS viết ra những thời điểm trong ngày mà bạn sẽ uống nước và chia sẻ với các bạn. * GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận. * *Kết luận:* Không nên đợi khát mới uống nước, bởi vì khát đã là dấu hiệu báo động cơ thể đang mất nước khá nhiều. Do đó, em nên chủ động uống nước vào nhiều thời điểm trong ngày để tốt cho sức khoẻ.   GV dẫn dắt để HS nêu được từ khoá của bài: “Sỏi thận”.  **Hoạt động tiếp nối sau bài học**   * Trao đổi, chia sẻ với ngưòi thân về những việc cần làm để chăm sóc và bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu.   Dán bảng ghi các thời điểm uống nước trong ngày vào góc học tập ở nhà. | - HS làm phiếu bài tập, viết những thời điểm uống nước trong ngày và chia sẽ với bạn.  HS lắng ghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: **Bài:** Ôn tập 3: LT đọc lưu loát, đọc hiểu, đọc thuộc lòng văn bản thơ

Tuần: 27 Tiết: 265 Ngày dạy: 21/03/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Luyện đọc các bài thơ đã học từ đầu học kì II

-Ôn luyện lại các bài thơ đã học từ đầu học kì I: đọc thuộc lòng đoạn thơ dựa vào tranh gợi ý; nêu tên bài thơ dựa vào hình ảnh và đoạn thơ đã đọc; trả lời câu hỏi về nội dung đoạn thơ; trao đổi với bạn về những câu thơ em thích.Nghe – kể: *Món quà quê*.

-Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; Biết tôn trọng những bạn biết đáp lời khen ngợi, chúc mừng.Hình thành năng lực hợp tác, năng lực sáng tạo. Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, rèn luyện phẩm chất trung.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VTV, VBT, SGV.

2.Học sinh: Sách, vở tập viết, vở bài tập, bảng con, mang tới lớp bài thơ đã đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1’ | **1. Khởi động**  **GV cho HS hát 1 bài hát** | * ***HS hát*** |
|  | **2,.**  **Hoạt động 1: Ôn đọc thuộc lòng và trả lời câu hỏi**  -Giúp HS xác định yêu cầu của BT 1, trao đổi và thực hiện yêu cầu của BT trong nhóm nhỏ.  – Tổ chức cho HS chơi tiếp sức: chọn tranh, đọc thuộc lòng đoạn thơ phù̀ hợp với bức tranh và viết tên bài đọc.  –GV nhận xét – đánh giá. | ***Ôn đọc thuộc lòng và trả lời câu hỏi***  ***Tìm từ ngữ phù̀ hợp với hình***  – HS đọc yêu cầu BT1, đọc nội dung, trao đổi và thực hiện yêu cầu của BT trong nhóm nhỏ.  – HS chơi tiếp sức: chọn tranh, đọc thuộc lòng đoạn thơ phù̀ hợp với bức tranh và viết tên bài đọc.  – Một số HS đọc thuộc lòng những đoạn thơ em thích trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
|  | **Hoạt động 2:Nói về những câu thơ em thích**  -Giúp học sinh biết chia sẻ với bạn về những câu thơ hay  -Giáo viên nhận xét – đánh giá: | **Nói về những câu thơ em thích**  – HS đọc yêu cầu BT 2/77.  – HS trao đổi trong nhóm đôi về tên bài thơ, những câu thơ em thích, từ ngữ hoặc khuôn mặt thể hiện cảm xúc của em khi đọc bài thơ.  – HS viết vào *Phiế́u đọc sách* tên bài thơ, những câu thơ em thích, từ ngữ thể hiện cảm xúc của em khi đọc bài thơ. |
| 7’ | **3. Củng cố và nối tiếp**  GV viết số đo lên bảng và yêu cầu HS đổi đơn vị đo.   * Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | * HS làm vào bảng con. * HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: KI-LÔ-MÉT (T1)***

Tuần: 27 Tiết: 133 Ngày dạy: 21/03/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được đơn vị đo độ đài ki-lô-mét: tên gọi, kí hiệu, cách đọc, cách viết, độ lớn. Thực hiện được việc ước lượng bằng quãng đường khoảng 1 km. Làm quen với việc giải quyết vấn đề đơn giản với các số đo theo đơn vị ki-lô-mét.

- Giao tiếp toán học. Tư duy và lập luận toán học. Sử dụng công cụ, phương tiện toán học

- Tự chủ và tự học: - Giao tiếp và hợp tác. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Trung thực, Chăm chỉ, Trách nhiệm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. Giáo viên: Sách Toán lớp 2; bảng đồ Việt Nam

2. Học sinh: Sách giáo khoa, vở toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5'** | **1. Khởi động**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: ***Bắn Tên***  - GV chia lớp thành hai dãy A – B  - Hai đội luân phiên nhau hỏi đáp về kích thước các đồ vật xung quanh lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  ***- Giới thiệu bài học mới:*** Trong cuộc sống có rất nhiều đơn vị để đo độ dài. Nhưng để đo khoảng cách từ tỉnh này đến tỉnh khác là một khoảng cách rất lớn nên ta sẽ sử dụng đơn vị đo Ki-lô-mét. Vậy Ki-lô-mét được viết và đọc như thế nào ta sẽ cùng nhau tìm hiểu thông qua bài học ngày hôm nay: ***Ki-lô-mét.*** | - HS tham gia chơi. |
| **25'** | **2. Hoạt động cơ bản**  **Hoạt động 1:** Giới thiệu đơn vị đo Ki-lô-mét  Dựa tranh trong SGK*:*  - GV hướng dẫn HS quan sát các hình ảnh trong SGK (trang 65) để nhận biết:   + Để đo khoảng cách lớn, chẳng hạn quãng đường giữa hai tỉnh, ta dùng đơn vị ki-lô-mét.  - GV viết bảng: ki-lô-mét viết tắt là km         1km = 1000m  - GV hướng dẫn HS cách viết và đọc đơn vị ki-lô-mét  + 1km, 5km, 61km, 1000km  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương | - HS quan sát    - HS luyện đọc và viết vào bảng con. |
|  | **Hoạt động 2:** Thực hành  ***\* Hình thức:*** Cá nhân, nhóm 4  **Bài 1:** Tập viết số đo theo ki-lô-mét  - Giáo viên hướng dẫn cách viết 1km làm mẫu và hướng dẫn học sinh viết vào bảng con và đọc.  - Giáo viên tiếp tục đọc các đơn vị còn lại để học sinh viết bảng con.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương  **Bài 2:** Đọc các số đo theo cấc đơn vị đo độ dài  - Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc các số đo.    - Lưu ý HS đọc đúng số kèm đơn vị đo.  **Bài 3:** Ôn tập về độ lớn của xăng-ti-mét, đề-xi-mét, mét.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh sách đo bằng thước thẳng, sau đó yêu cầu học sinh:  +  đo bàn tay.    - Giáo viên yêu cầu học sinh so sánh độ dài sải tay của em với 1m bằng các từ: dài hơn, ngắn hơn, dài bằng để diễn tả.  - Giáo viên nhận xét cách đọc, cách viết số kèm đơn vị đo, tuyên dương | - HS quan sát, nhận xét cách viết và đọc 1km  - HS thực hiện    - HS thi đua nhau đọc luân phiên.    - HS quan sát và thực hiện  - HS quan sát, thực hiện. |
| **5'** | **3.** Củng cố và nối tiếp  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Dặn dò học sinh về nhà luyện đọc và viết đơn vị đo ki-lô-mét. | - Học sinh lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: **Bài:** Ôn tập 3: LT nghe - kể Món quà quê

Tuần: 27 Tiết: 266 Ngày dạy: 22/03/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Luyện đọc các bài thơ đã học từ đầu học kì II

-Ôn luyện lại các bài thơ đã học từ đầu học kì I: đọc thuộc lòng đoạn thơ dựa vào tranh gợi ý; nêu tên bài thơ dựa vào hình ảnh và đoạn thơ đã đọc; trả lời câu hỏi về nội dung đoạn thơ; trao đổi với bạn về những câu thơ em thích.Nghe – kể: *Món quà quê*.

-Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; Biết tôn trọng những bạn biết đáp lời khen ngợi, chúc mừng.Hình thành năng lực hợp tác, năng lực sáng tạo. Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, rèn luyện phẩm chất trung.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VTV, VBT, SGV.

2.Học sinh: Sách, vở tập viết, vở bài tập, bảng con, mang tới lớp bài thơ đã đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1’ | **1. Khởi động**  **GV cho HS hát 1 bài hát** | * ***HS hát*** |
|  | **2.**  **Hoạt động 1: Nghe kể chuyện**  -Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát tranh, phán đoán nội dung truyện, nêu nội dung mỗi bức tranh. | ***Nghe kể chuyện***  – HS quan sát tranh, đọc tên truyện và phán đoán nội dung câu chuyện.  – HS nghe GV kể chuyện lần thứ nhất (có thể dù̀ng tệp ghi âm giọng kể) để kiểm tra phán đoán. GV vừa kể vừa dù̀ng các câu hỏi kích thích sự phỏng đoán, trí tò mò nhằm thu hút sự tập trung chú ý của HS.  – HS trao đổi về phán đoán của mình sau khi nghe câu chuyện.  – HS nghe GV kể chuyện lần thứ hai (có thể dù̀ng tệp ghi âm và ghi hình giọng kể phối hợp với tranh, hình ảnh động minh hoạ) kết hợp quan sát từng tranh minh hoạ để ghi nhớ nội dung từng đoạn câu chuyện. |
|  | **Hoạt động 2: Kể từng đoạn của câu chuyện.**  Giáo viên cho học sinh đọc yêu cầu bài.  -GV hướng dẫn HS sử dụng ánh mắt, cử chỉ khi kể; phân biệt giọng các nhân vật.  -Nhận xét-đánh giá: | -HS quan sát tranh va dưa vao cum tư gơi y dươi tranh để kể lại từng đoạn của câu chuyện trước lớp.  – HS kể từng đoạn câu chuyện trong nhóm nhỏ. (GV hướng dẫn HS sử dụng ánh mắt, cử chỉ khi kể; phân biệt giọng các nhân vật.).  – Nhóm HS kể nối tiếp từng đoạn câu chuyện trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét phần kể chuyện. |
| 8’ | **Hoạt động 3: Kể toàn bộ câu chuyện**  Giáo viên cho học sinh đọc yêu cầu bài.  -Chia nhóm, quan sát, giúp đỡ học sinh  -Tổ chức thi kể chuyện trước lớp.  -Giáo viên nhận xét – đánh giá bài làm của học sinh. | HS kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm đôi.  – Một vài HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét phần kể chuyện.  – HS nói về nhân vật em thích và giải thích lí do. Trao đổi với bạn về nội dung câu chuyện. |
| 7’ | **3. Củng cố và nối tiếp**  GV viết số đo lên bảng và yêu cầu HS đổi đơn vị đo.   * Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | * HS làm vào bảng con. * HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:* Ôn tập 4: LT đọc lưu loát, đọc hiểu văn bản miêu tả**

**Ôn tập 4: LT từ chỉ đặc điểm, dấu câu (dấu chấm than, dấu phẩy)**

Tuần: 27 Tiết: 267+268 Ngày dạy: 22/03/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-**Ôn luyện lại các bài văn miêu tả đã học từ đầu học kì II: nhớ lại tên bài đọc dựa vào từ ngữ chỉ đặc điểm của sự vật có trong bài đọc; đọc thành tiếng một đoạn trong bài và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc hoặc nội dung bài; trao đổi với bạn về một hình ảnh em thích trong bài đọc. Ôn tập từ ngữ chỉ đặc điểm (hình dáng, màu sắc); câu có bộ phận trả lời câu hỏi *Khi nào?, Để làm gì̀?*; dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm than.

**-**Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; Biết tôn trọng những bạn biết đáp lời khen ngợi, chúc mừng.

**-**Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

-Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: SHS, VTV, VBT, SGV. Thẻ từ ghi tên bài đọc và từ ngữ ở BT 1 cho HS chơi tiếp sức. Bảng nhóm cho HS tìm từ ngữ. Bảng phụ chép các câu ở BT

2.Học sinh: SHS, VTV, VBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1’ | **1. Khởi động**  **GV cho HS hát 1 bài hát** | * **HS hát** |
|  | **Hoạt động 1: Nhớ lại tên bài đọc**  – Giúp học sinh xác định bài đọc, nối hình ảnh miêu tả với tên bài đọc.  - GV quan sát - giúp đỡ. | **Nhớ lại tên bài đọc**  – HS xác định yêu cầu của BT 1; đọc tên bài đọc, từ ngữ có trong bài đọc; trao đổi và thực hiện yêu cầu của BT trong nhóm nhỏ.  – HS chơi tiếp sức: Nối hình ảnh miêu tả với tên bài đọc.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
|  | **Hoạt động 2: Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi**  -GV gợi ý giúp học sinh tự tin đọc to trước lớp, tham gia chia sẻ trong nhóm, trước lớp.  -Giáo viên nhận xét – đánh giá: | **Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi**  – HS xác định yêu cầu của BT 2.  – Nhóm 4 HS đọc thành tiếng đoạn văn em yêu thích trong một bài văn ở BT 1 và trả lời câu hỏi về nội dung đoạn đọc tương ứng.  – Một số HS đọc bài trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
|  | **Hoạt động 3: Nói về hình ảnh em thích**  ***-***Giúp học sinh trao đổi trong nhóm về một hình ảnh em thích, từ ngữ hoặc khuôn mặt thể hiện cảm xúc của em sau khi đọc bài.  -Nhận xét – đánh giá. | **Nói về một hình ảnh em thích**  – HS xác định yêu cầu của BT 3.  – HS trao đổi trong nhóm đôi về một hình ảnh em thích, từ ngữ hoặc khuôn mặt thể hiện cảm xúc của em sau khi đọc bài.  – HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên bài đọc, một hình ảnh em thích, từ ngữ hoặc khuôn mặt thể hiện cảm xúc của em sau khi đọc bài. |
| TIẾT 2: | | |
|  | **Hoạt động 1: Ôn từ ngữ chỉ sự đặc điểm**  -Giáo viên hướng dẫn thực hành theo nhóm.  -Tổ chức cho học sinh trình bày trước lớp. | **Ôn từ ngữ chỉ đặc điểm**  – HS xác định yêu cầu của BT 4.  – HS tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm nhỏ bằng kĩ thuật mảnh ghép (thực hiện giai đoạn 1 trong nhóm, giai đoạn 2 trước lớp), một phần tư số nhóm thực hiện một yêu cầu, ghi vào thẻ từ. Chia sẻ kết quả trước lớp.  – HS giải nghĩa các từ ngữ tìm được (nếu cần).  – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
|  | **Hoạt động 2: Ôn câu có bộ phận trả lời câu hỏi Khi nào?, Để làm gì?**  -Giáo viên cho học sinh đọc yêu cầu bài.  -Tổ chức cho học sinh thực hành bài tập 5/79. | **Ôn câu có bộ phận trả lời câu hỏi *Khi nào?*, *Để làm gì?***  – HS xác định yêu cầu của BT 5.  – HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.  – HS nói trước lớp câu đặt theo yêu cầu.  – HS nghe bạn và GV nhận xét.  – HS viết vào VBT câu vừa đặt. |
|  | **Hoạt động 3: Ôn dấu câu**  Giáo viên cho học sinh đọc yêu cầu bài.  -Tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi “Tiếp sức” .  -Nhận xét, đánh giá. | 1. **Ôn dấu câu**   – HS xác định yêu cầu của BT 6.  – HS đọc đoạn văn, thảo luận trong nhóm đôi, thực hiện yêu cầu BT.  – HS chơi tiếp sức điền dấu câu phù̀ hợp vào ô trống.  – HS đọc lại đoạn văn đã điền dấu câu và nêu tác dụng của dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm than.  – HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| 7’ | **3. Củng cố và nối tiếp**  GV viết số đo lên bảng và yêu cầu HS đổi đơn vị đo.   * Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | * HS làm vào bảng con. * HS lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: KI-LÔ-MÉT (T2)***

Tuần: 27 Tiết: 134 Ngày dạy: 22/03/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biêt được đơn vị đo độ đài ki-lô-mét: tên gọi, kí hiệu, cách đọc, cách viết, độ lớn. Thực hiện được việc ước lượng bằng quãng đường khoảng 1 km.Làm quen với việc giải quyết vấn đề đơn giản với các số đo theo đơn vị ki-lô-mét. Sử dụng mối quan hệ giữa hai đơn vị ki-lô-mét và mét để chuyển đổi đơn vị đo.

- Giao tiếp toán học. Tư duy và lập luận toán học. Sử dụng công cụ, phương tiện toán học: Tự chủ và tự học. Giao tiếp và hợp tác. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Trung thực. Chăm chỉ. Trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. Giáo viên: - Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; 30 khối lập phương.

2. Học sinh: - Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; bảng con; 10 khối lập phương.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1:** Khởi động  - Giáo viên yêu cầu học sinh hát bài hát: ***Bí bo xình xịch***  + Để đo quãng đường dài từ tỉnh này sang tỉnh khác thì dùng đơn vị đo nào?  - GV nhận xét | - HS hát  - HS trả lời |
|  | **2.** Luyện tập  **Bài 1:** Số?  - Giáo viên yêu cầu học sinh điền số vào chỗ thích hợp.  - Giáo viên lưu ý học sinh phải đổi đơn vị.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:** Nhìn hình vẽ, trả lời các câu hỏi.  - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc đơn vị của từng quãng đường.  - Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát các quãng đường như thế nào?  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương.  - Giáo viên khuyến khích học sinh giải thích cách làm.  **Bài 3:** Quan sát biểu đồ  a. Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát biểu đồ và nêu độ dài của mỗi quãng đường.  b. Giáo viên yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi dựa vào biểu đồ hoặc kết quả học sinh vừa làm.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương.  ***\* Khám phá:***  - Giáo viên cho học sinh quan sát tranh và trả lời câu hỏi:  + Trong hình có gì?  + Trên cột mốc ghi gì?  + Bạn Ong muốn nói gì?  - Giáo viên: Đoạn đường từ cột mốc này đến Biên Hòa dài 408km, cũng có ngĩa là cột mốc này cách Biên Hòa 408km  ***\* Đất nước em:***  - Giáo viên giới thiệu: Biên Hòa là một thành phố công nghiệp của tỉnh Đồng Nai, thuộc vùng Đông Nam Bộ của Việt Nam.  - Giáo viên giúp học sinh xác định tỉnh Đồng Nai trên bản đồ Việt Nam. | - HS làm bảng cá nhân    - HS thực hiện    - HS thực hiện  - HS quan sát  - Đoạn đường có xe máy chạy, lề đường có cột mốc.  - Biên Hòa, 408km  - Còn 408km mới đến Biên Hòa  -HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS thực hành. |
|  | **3. Hoạt động 3**: Củng cố  - Giáo viên cho HS chơi: ***Đố bạn***  - Giáo viên đố học sinh cách đọc, cách viết đơn vị, cách xem biểu đồ.  - Giáo viên nhận xét, khen ngợi. | - HS tham gia |
|  | **4Hoạt động ở nhà**  - Giáo viên yêu học sinh về ôn lại bài và làm lại các bài tập trong VBT | - Học sinh thực hiện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: HĐGDTCĐ:* Múa dân vũ theo bài “Chung sống”**

**Làm chiếc lọ “Kỉ niệm yêu thương”**

Tuần: 27 Tiết: 80 Ngày dạy: 22/03/2024

I.**YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết vận dộng theo nhạc, múa hat theo lời bài hát

- Thực hiện được một số việc để lamf ra được 1 chiếc lọ yêu thương theo sáng taoj của bản thân

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ, giấy A3; Phiếu thảo luận; các bộ thẻ tranh. Một số mặt hàng gần gũi với HS.

- Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán, bìa các tông. Các đồ vật, mô hình vật để HS mua sắm.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  | 1.KHỞI ĐỘNG  HS hát  2.HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI  a. Quan sát và thực hiện các động tác dân vũ theo hướng dẫn  b. Làm chiếc lọ kỉ niệm yêu thương  \*Chuẩn bị: | HS hát  -HS quan sát và làm theo các động tác |
|  |  | - **H**ọc sinh quan sát |
|  | **b. Thực hiện**   * **- Em hãy viết các việc em** đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn các thành viên trong gia đình vào một dải giấy màu. * Gấp thành ngôi sao hoặc cuộn tròn lại. * Thả vào lọ.   Ví dụ: | - Mỗi việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn các thành viên trong gia đình vào một dải giấy màu.   * Gấp thành ngôi sao hoặc cuộn tròn lại. * Thả vào lọ. |
|  | c- Tiếp tục thực hiện công việc trên vào mỗi cuối mỗi ngày, tuần. | - Thực hiện công việc trên vào cuối tuần. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:* Ôn tập 5: LT đọc lưu loát và đọc hiểu *Một ngày ở vườn quốc gia***

**LT thuật lại một việc được tham gia. Luyện tập chia sẻ một bài thơ về thiên nhiên**

Tuần: 27 Tiết: 269+270 Ngày dạy: 23/03/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc thầm và trả lời được các câu hỏi về nội dung bài đọc.

- Viết được 4-5 câu về một chuyến tham quan theo gợi ý.

- Chia sẻ được một bài thơ đã đọc về thiên nhiên.

- Học sinh tự giác làm những việc theo khả năng của mình, biết hợp tác, chia sẻ với bạn hoàn thành mục tiêu bài học.

- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**a,Đối với giáo viên:** TV, máy tính, tranh ảnh liên quan đến bài học. Hình ảnh về vườn quốc gia Cúc Phương, Kẻ Bàng, Tràm Chim, Rừng nguyên sinh Xuyên Mộc,..

**b. Đối với học sinh** Tranh ảnh về các chuyến tham quan cùng lớp, gia đình,..SGK, VBT TV, VTV, đồ dùng học tập.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HOC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1:** **Khởi động** | |
| - Ổn định lớp  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu nội dung bài ôn tập | - Hs hát  - Lắng nghe |
| **2: Luyện tập - thực hành** | |
| 1. **Đọc**   - Gọi 1 hs đọc yêu cầu  - Gọi 1 HS xác định yêu cầu của ВТ 1  - GV tổ chức cho học đọc bài kết hợp quan sát tranh và dự đoán nội dung bài đọc, chia sẻ nội dung bài đọc trong nhóm 4.  - Hs hoặc giáo viên tổ chức cho Hs chia sẻ nội dung trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương và chốt.  - GV mời 1 hs đọc phần chú thích SGK về vườn quốc gia.  - GV chiếu tranh về một số vườn quốc gia, giới thiệu bài đọc **“Một ngày ở vườn quốc gia”**.  - Bài được chia làm mấy đoạn?  - HD HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm 4, đọc cả bài trong nhóm đôi.   * Gv nhận xét chung phần làm việc nhóm, mời 1 số Hs đọc bài trước lớp. | * 1 hs đọc * **Cá nhân**: đọc thầm bài “Một ngày ở vườn quốc gia” kết hợp quan sát tranh và dự đoán nội dung bài đọc. * **Nhóm 4**: Nhóm trưởng điều khiển các bạn chia sẻ nội dung bài. * **Toàn lớp**: Một số HS chia sẻ trước lớp. * Câu trả lời dự kiến: Cảnh đẹp của cây cối và các loài động vật trong rừng quốc gia./Tình yêu rừng quốc gia của bạn nhỏ và ba bạn nhỏ… * Lắng nghe * 1Hs đọc * Lắng nghe * Bài được chia làm 4 đoạn   +Đoạn 1: Nhà tôi…cho đi cùng  +Đoạn 2: Sau cơn mưa…vào nhà kho  +Đoạn 3: Rồi ba cầm một bình sữa…đáng yêu.  +Đoạn 4: Lúc tôi..nơi này.   * **Nhóm 4**: Nhóm trưởng điều khiển:   + Mỗi bạn đọc 1 đoạn trong bài.  + Nhận xét, đánh giá, sửa sai lẫn nhau  + Nhóm 2: đọc toàn bài và nhận xét, đánh giá, sửa sai cho nhau.   * 1 số Hs đọc. |
| **2. Trả lời câu hỏi**   * GV gọi HS đọc và xác định yêu cầu của ВТ 2. * Gv tổ chức cho học sinh thực hiện yêu cầu của bài tập và chia sẻ trước lớp.   - GV hoặc đại diện lớp tổ chức cho học sinh chia sẻ trước lớp.   * Gv nhận xét, chốt, tuyên dương. | - 1 hs đọc: Dựa vào bài đọc thực hiện các yêu cầu dưới đây:  - **Cá nhân**: làm BT1 VBT/56  - **Toàn lớp**: 1 số HS chia sẻ bài trước lớp.  - HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| **TIẾT 2** | |
| 1. **Ôn thuật việc được tham gia**  * Gv gọi 1 HS đọc và xác định yêu cầu của ВТ 3. * Gv gọi 2 Hs đọc gợi ý. * Gv tổ chức cho học sinh thực hiện yêu cầu của bài tập và chia sẻ theo nhóm 2   - GV hoặc đại diện lớp tổ chức cho học sinh chia sẻ trước lớp.   * Gv nhận xét một số bài, tuyên dương. | * 1 HS đọc: Viết 4-5 câu về một chuyến tham quan của em dựa vào gợi ý. * 2 học sinh đọc gợi ý:  1. Em được đi tham quan chưa? 2. Em làm những gì trong chuyến đi? 3. Cảm xúc của em về chuyến đi?   **Cá nhân**: Thực hiện bài tập 2 ở VBT/56, 57. Tự đánh giá bài viết của mình.   * **Nhóm 2**: Chia sẻ nội dung vừa thực hiện với bạn và đánh giá bài viết của bạn. * **Toàn lớp: +** Đại diện lớp mời 1 số Hs chia sẻ trước lớp   + Mời 1 số hs nhận xét, bổ sung.  **Câu trả lời dự kiến:**  a) Em được đi tham quan Nông Trại Xanh cùng các bạn vào cuối tuần trước.  b) Em được tham gia rất nhiều trò chơi bổ ích. Em được lội ruộng bắt cá. Em còn được tham gia nhổ rau.  c) Chuyến tham quan rất vui. Em rất thích chuyến đi này.  - Lắng nghe |
| 1. **Đọc mở rộng**    1. ***Chia sẻ một bài thơ đã đọc về thiên nhiên***  * Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4. * Gọi 1 HS đọc gợi ý. * Y/c HS chia sẻ với bạn 1 bài thơ về thiên nhiên   Theo gợi ý đã cho.   * Gọi 1 vài HS chia sẻ trước lớp. * Gv nhận xét, tuyên dương.   1. **Viết vào Phiếu đọc sách trong VBT** * Yêu cầu HS viết *vào Phiếu đọc sách* ở VBT tên bài thơ, hình ảnh em thích, cảm xúc của em. * Gọi một vài HS chia sẻ *Phiếu đọc sách* trước lớp. * Gv nhận xét, tuyên dương. | * 1 HS xác định yêu cầu: trao đổi với bạn bài thơ về thiên nhiên đã học theo gợi ý. * 1 HS đọc   **Gợi ý**  Bài thơ về thiên nhiên  - Tên bài thơ  - Hình ảnh em thích  - Cảm xúc của em  **Nhóm 2**: Chia sẻ nội dung vừa thực hiện với bạn. Tự đánh giá mình và đánh giá bạn.   * HS nghe bạn và GV nhận xét. * **Cá nhân**: Hoàn thành bài tập 3 ở VBT/57, * **Toàn lớp**: Đại diện lớp gọi 1 vài bạn chia sẻ trước lớp. * HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| **3. Tìm tòi, mở rộng** | |
| - Qua bài học hôm nay em có thêm hiểu biết gì?  - GV nhận xét, tóm tắt nội dung chính.  **-** Những bạn nào đã hoàn thành mục tiêu bài học hôm nay?  - Chuẩn bị cho bài học sau: đọc và tìm hiểu bài “Ai ngoan sẽ được thưởng”.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Hs nêu  - Lắng nghe.  - HS đánh giá bằng cách giơ tay hoặc thẻ.  - Thực hiện theo hướng dẫn.  -Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: Toán LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: KHỐI CÂU-KHỐI TRỤ (T1)***

Tuần: 27 Tiết: 135 Ngày dạy: 23/03/2024

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tư duy và lập luận toán học: Nhận dạng khối trụ, khối cầu thông qua việc sử dụng đồ dùng học tập hoặc vật thật.Sử dụng công cụ, phương tiện toán học: Sử dụng bộ đồ dùng học tập môn Toán để nhận dạng hình khối trụ, khối cầu thông qua việc ghép đôi mô hình với vật thật. Xếp dãy hình theo quy luật. Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến nhận dạng hình.

- Tự chủ và tự học. Giao tiếp và hợp tác. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Trung thực. Chăm chỉ. Trách nhiệm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. **Giáo viên**: Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; phiếu thảo luận nhóm

**2. Học sinh:** Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; hoa Đ – S, 3 khối trụ và 3 khối cầu; 2 đồ vật có dạng khối cầu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5'** | **1. Hoạt động 1: Khởi động:**  - Giáo viên cho học sinh hát bài: “Trái đất này là của chúng mình”  - Giáo viên yêu cầu lấy bông hoa Đ – S để chọn đáp án theo các câu hỏi liên quan đến bài “Ki – lô – mét”  - Nhận xét, tuyên dương.  -> Giới thiệu bài học mới: Khối trụ - Khối cầu | - HS hát theo nhạc  - HS thực hiện yêu cầu của GV  - 2 HS nhắc lại tên bài |
| **10’** | **2. Hoạt động 2: Nhận dạng khối trụ - khối cầu**  - GV yêu cầu HS để các đồ vật mà hs đem theo để lên bàn cho GV kiểm tra.  - GV chia HS thành nhóm 4 để chia đồ vật mà HS đem theo 2 thành nhóm: dạng khối trụ và khối cầu.  - Gọi đại diện lên trình bày.  - Gọi các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét  - GV dùng các mô hình khối trụ và dựa vào đồ vật của các nhóm chia để giới thiệu cho các em biết về khối trụ.  - GV yêu cầu HS nêu thêm đồ vật có dạng khối trụ ở trong lớp hoặc đồ dùng học tập……  - GV dùng các mô hình khối cầu và dựa vào đồ vật của các nhóm chia để giới thiệu cho các em biết về khối cầu.  - GV yêu cầu HS nêu thêm đồ vật có dạng khối cầu ở trong lớp hoặc đồ dùng học tập, đồ chơi…..  - GV yêu cầu HS mở SGK trang 66 và thảo luận nhóm 2 để gọi tên các khối trụ - khối cầu ở đầu bài  - GV chiếu các khối trụ - khối cầu lần lượt và gọi HS gọi tên các khối đó.  - GV nhận xét, kết luận | - HS thực hiện yêu của GV  - HS thảo luận nhóm 4  - 1 đại diện nhóm lên trình bày phần làm việc nhóm của nhóm mình.  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS quan sát, lắng nghe  - HS nêu: bút mực, bút chì, chai nước, chai hồ khô…….  - HS lắng nghe  - HS nêu: quả bóng…..  - HS thảo luận nhóm 2  - HS trả lời.  - HS lắng nghe |
| **8’** | **3. Hoạt động 3: Thực hành**  - GV cho HS thảo luận nhóm 4 để chia các đồ vật ở trang 66 SGK vào các nhóm   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Khối trụ | Khối cầu | Khối hộp chữ nhật | |  |  |  |   - Gọi HS lên trình bày bài làm của nhóm  **-** GV nhận xét, kết luận  - GV cho HS nêu thêm các đồ vật về khối trụ, khối cầu, khối hộp chữ nhật mà em đã thấy.  - GV chiếu thêm các đồ vật và gọi học sinh nhận dạng khối trụ, khối cầu, khối hộp chữ nhật,…. | - HS thảo luận và điền kết quả vào bảng nhóm    - Đại diện nhóm lên trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe  - HS nêu  - HS quan sát và gọi tên |
| **8’** | **4. Hoạt động 4: Luyện tập**  **Bài 1. Tìm các vật có dạng hình mẫu**  - GV yêu cầu đọc yêu cầu đề bài  - GV hỏi:  + Bài yêu cầu các em làm gì?  + Các em sẽ tìm thế nào?  - GV giải thích cho các em hiểu về khối lập phương  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để tìm đủ hình và đúng với dạng hình mẫu  - GV yêu cầu HS tự làm bài đó vào vở  - Gọi HS trình bày  - GV nhận xét, sửa bài, kết luận | - 2 HS đọc  - HS trả lời:  + …..Tìm vật có dạng hình Khối cầu, khối trụ, khối lập phương, khối hộp chữ nhật  +…. Nhìn cột hình mẫu rồi tìm hình đồ vật có dạng đó.  - HS lắng nghe  - HS thảo luận nhóm 2  - HS làm bài vào vở  - HS trình bày, các HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến  - HS lắng nghe |
| **5’** | **5. Hoạt động 5 Củng cố :**  - Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi: “Ai nhanh – Ai đúng” HS ghi nhanh các đồ vật khối cầu và khối trụ lên bảng  - GV nhận xét, tuyên dương.  Dặn dò Học sinh quan sát các đồ vật trong gia đình và nhận dạng đó là khối trụ, khối cầu, khối hộp chữ nhật cho PH. | **-** Học sinh thi đua 2 đội tiếp sức:  Đội A Đội B   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Khối trụ** | **Khối cầu** | **Khối trụ** | **Khối cầu** | |  |  |  |  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: SHL:* Chia sẻ về việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân trong gia đình**

**TLHĐ: Hay phá phách đồ của người khác**

Tuần: 27 Tiết: 81 Ngày dạy: 23/03/2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Báo cáo sơ kết công tác

-Phương hướng kế hoạch tuần tới

- Vẽ một bức tranh về gia đình em.

- Chia sẻ bức tranh em vẽ về những việc làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn các thành viên trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

- Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán…..

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 5’ | 1.Hoạt động khởi động  -HS bắt bài hát  -GV nêu mục tiêu bài học | -HS hát |
| 7’ | 2.BÁO CÁO SƠ KẾT CÔNG TÁC TUẦN  GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo  +Đi học chuyên cần  +Tác phong , đồng phục  +Chuẩn bị bài , đồ dùng học tập  +Vệ sinh  +GV nhận xét qua một tuần học  \*Tuyên dương  -GV tuyên dương cá nhân và tập thể về thành tích  \*Nhắc nhở  -GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần | -HS lắng nghe |
| 15’ | 3.SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ :  Kể những việc em đã làm thể hiện tình cảm dành cho người thân  **Đánh giá**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Em đã làm được** | **Hoàn thành tốt** | **Hoàn thành** | **Chưa hoàn thành** | | Chia sẻ việc em đã làm thể hiện sự quan tâm chăm sóc, lòng biết ơn với người thân trong gia đình. |  |  |  | | Lập được ythời gia biểu cho hoạt động chung của gia đình |  |  |  | | Xây dựng được kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình |  |  |  | | Làm được sản phẩm thể hiện tình cảm với người em yêu quý |  |  |  | | |
|  | Gv nhẫn xét, tuyên dương. | * Hs làm cá nhân.   -Hs lắng nghe, vỗ tay |
| 8’ | 4. THẢO LUẬN KẾ HOẠCH SINH HOẠT TUẦN TIẾP THEO  -Thực hiện chương trình , tuần 27, GV bám sát kế hoạch chủ nhiệm thực hiện  -Tiếp tục nội quy HS thực hiện ATGT, ATVSTP  -Thực hiện tốt các phong trào , trường , triển khai củ điểm mới |  |
| 3’ | 5. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP  -GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen gợi, biểu dương HS.  Nhắc nhở HS thể hiện sự thân thiện , vui vẻ. | -HS trả lời  -HS lắng nghe và thực hiện |

Bổ sung sau tiết dạy:

MÔN: TÂM LÍ HỌC ĐƯỜNG

Bài dạy: HAY PHÁ PHÁCH ĐỒ CỦA NGƯỜI KHÁC

Ngày: / / 2024

I.Yêu cầu cần đạt

HS biết biểu hiện của việc phá phách đồ của người khác thường là đập phá đồ chơi, vứt đồ của người khác, bắt nạt,gây gổ.

HS biết kiềm chế cảm xúc của mình

II. Đồ dùng dạy học

Tranh ảnh minh họa trong SGK

III.Các hoạt động dạy học

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Gv** | **Hoạt động của HS** |
|  | Khởi động | HS hát |
|  | 1.Hoạt động 1: Quan sát  HDHS QS hình minh họa và mô tả một số biểu hiện của việc hay phá phách đồ của người khác  Nhận xét  Kết luận: Biểu hiện của việc hay phá phách đồ của người khác thường là đập phá đồ chơi, vứt đồ chơi của người khác, bắt nạt, gây gổ, dọa nạt. | HS thảo luận nhóm 2 rồi trình bày |
|  | 2.Hoạt động 2: Nhận biết  HSQS hình ảnh và tìm hiểu nguyên nhân một số bạn hay phá phách đồ của người khác  Nhận xét  Kết luận: Nguyên nhân một số bạn hay phá phách đồ của người khác thường là: muốn được ngời khác chú ý đến mình hơn, bi căng thảng, bị ức chế, không kiểm soát được cảm xúc,….  -HDHS viết hoặc vẽ một hành vi bắt nạt ở trường vào giấy | HS trao đổi với bạn rồi tìm hiểu nguyên nhân một số bạn hay phá phách đồ của người khác  HS thực hành |
|  | 3.Hoạt động 3: ứng xử  a/ Rèn luyện bản thân tránh việc phá phách đồ của người khác  Nhận xét  b/ Cách ứng xử khi thấy bạn phá phách đồ của ngời khác  Nhận xét  Kết luận: Việc tìm hiểu và rèn luyện cách ứng xử phù hợp trước mỗi tình huống trong cuộc sống là biện pháp giúp em tránh có hành vi phá phách đồ của người khác. | HS trao đổi và trả lời  HS quan sát tranh và nêu cách ứng xử |
|  | 4.Hoạt động Trải nghiệm  Hoạt động nhóm: Chia lớp thành các nhóm  -HD các nhóm đóng vai tình huống  Một bạn đag chơi đồ chơi của mình và không cho các bạn khác chơi cùng, khiến bạn đó rất bực và muốn đập phá đồ chơi  -HDHS đưa ra cách ứng xử  Nhận xét | 4 nhóm  HS đóng vai  HS đưa ra cách ứng xử |
|  | 5.Hoạt động nối tiếp  Củng cố bài học  Nhận xét khen  Dặn dò bài sau |  |